TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/DS -ST
Ngày: 22-01-2021.
v/v *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Minh.
2/ Ông Nguyễn Khắc Nhu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương Trinh – Thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hiệp – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2020/TLST-DS ngày 14/10/2020 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-DS ngày 18/12/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐST-DS ngày 08/01/2021, giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn*:** - Ông Lương Văn H, sinh năm 1985.

- Bà Võ Thị Bích K, sinh năm 1987 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lương Văn H: Bà Võ Thị Bích K, sinh năm 1987. Theo giấy ủy quyền ngày 09/12/2020 (có mặt).

2. Bị đơn: - Ông Lê Quốc V, sinh năm 1982 (vắng mặt).

- Bà Võ Thùy Ái V, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố Q, thị trấn F, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại Đơn khởi kiện ngày 21/08/2020, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Võ Thị Bích K và ông Lương Văn H , ông H do bà Võ Thị Bích K đại diện theo ủy quyền trình bày:*** Vào ngày 24/10/2017, vợ chồng bà Võ Thùy Ái V có vay vợ chồng bà số tiền là 90.000.000đồng và hứa sẽ trả hết trong vòng 15 tháng. Nhưng đến tháng 10/2019 vợ chồng bà V mới trả được số tiền 40.000.000đồng. Việc vay tiền hai bên có làm giấy tay là Giấy mượn tiền ngày 24/10/2017 có chữ ký của bà V. Số tiền nợ còn lại là 50.000.000đồng đến nay vợ chồng bà V vẫn chưa trả. Số tiền cho vợ chồng bà V vay là tài sản chung của vợ chồng bà. Việc cho vay chồng của bà (ông Hùng) có biết, cùng thống nhất với nhau. Nay bà yêu cầu vợ chồng ông Lê Quốc V và bà Võ Thùy Ái V phải trả cho vợ chồng bà số tiền vay là 50.000.000đồng theo giấy mượn tiền ngày 24/10/2017. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

**** Bị đơn bà Võ Thùy Ái V và ông Lê Quốc V vắng mặt nên không có lời trình bày.***

Tòa án cùng chính quyền địa phương đã nhiều lần đến nhà của bà Võ Thùy Ái V và ông Lê Quốc V để tống đạt các văn bản tố tụng, bà V, ông V cố tình lẩn tránh, vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Biên bản hòa giải theo qui định của pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, của đương sự và đề xuất việc giải quyết vụ án như sau: Về tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, về thụ lý vụ án, ra thông báo thụ lý vụ án, ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục của pháp luật quy định. Về việc tuân theo pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:*

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ vay là 50.000.000 đồng theo giấy mượn tiền ngày 24/10/2017. Bị đơn có địa chỉ và sinh sống ở thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản", thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm thuộc Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn ông Lê Quốc V và bà Võ Thùy Ái V đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. *Về nội dung:* Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vợ chồng ông Lương Văn H và bà Võ Thị Bích K yêu cầu vợ chồng ông Lê Quốc V và bà Võ Thùy Ái V phải trả số tiền nợ vay gốc là 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ vào giấy mượn tiền ngày 24/10/2017 là phía bị đơn bà Võ Thùy Ái V có vay của nguyên đơn số tiền 90.000.000 đồng, thời hạn vay 15 tháng, theo nguyên đơn trình bày giấy mượn tiền này do bà Võ Thùy Ái V viết và ký tên, vào tháng 10/2019 bà V đã trả được số tiền 40.000.000đồng, số tiền còn nợ lại là 50.000.000đồng đến nay bà V chưa trả nợ. Do bị đơn bà Võ Thùy Ái V không đến Tòa án để tham dự phiên tòa, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không giao nộp chứng cứ có liên quan đến giao dịch vay tiền của hai bên, Tòa án cũng không nhận được văn bản trình bày ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh: … "*2. Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh"*. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ lời khai của nguyên đơn, căn cứ vào giấy mượn tiền trên để xác định bị đơn bà Võ Thùy Ái V có vay tiền của nguyên đơn với số tiền nợ gốc là 90.000.000đồng. Bị đơn đã trả được 40.000.000đồng tiền nợ gốc, nên bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền nợ gốc là 50.000.000đồng. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *"Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác"*. Do bà V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc là có cơ sở.

Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên Tòa không xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm liên đới của ông Lê Quốc V đối với số tiền nợ trên. Mặc dù, ông Lê Quốc V không có ký tên vào giấy mượn tiền, nhưng bà V và ông V là vợ chồng, đây là khoản vay trong thời kỳ hôn nhân nên căn cứ vào Điều 27; khoản 1 Điều 30; Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, ông V phải có trách nhiệm trả nợ cùng bà V.

Từ những nhận định và phân tích như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc vợ chồng ông Lê Quốc V và bà Võ Thùy Ái V phải trả cho vợ chồng ông Lương Văn H và bà Võ Thị Bích K số tiền nợ gốc là 50.000.000đồng.

[4]. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Căn Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc ông Lê Quốc V và bà Võ Thùy Ái V phải chịu 50.000.000đồng X 5% = 2.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vợ chồng ông Lương Văn H và bà Võ Thị Bích K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho vợ chồng ông Lương Văn H và bà Võ Thị Bích K theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 39; Khoản 2 Điều 92; Điều 227; Điều 228; Điều 271, Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 351, Điều 352, Điều 353, Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 27; khoản 1 Điều 30; Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quố hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lương Văn H và bà Võ Thị Bích K. Buộc vợ chồng ông Lê Quốc V và bà Võ Thùy Ái V phải trả cho vợ chồng ông Lương Văn H và bà Võ Thị Bích K số tiền nợ là 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Quốc V và bà Võ Thùy Ái V phải chịu 2.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vợ chồng ông Lương Văn H và bà Võ Thị Bích K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Lương Văn H và bà Võ Thị Bích K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004523 ngày 14/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

[3]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/01/2021), đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.
- Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.
- Các đương sự.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Tâm